

Bản án số: **299/2022/HS-ST**
Ngày: 20/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lệ Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Phạm Minh Thân;

- Ông Nguyễn Việt Chiến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Liên - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phúc Tuấn - Kiểm sát viên;

Ngày 20 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 315/2022/TLST-HS ngày 30/11/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 311/2022/QĐXXST-HS ngày 06/12/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Trọng Q;** Sinh năm: **1992;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; HKTT: Thôn Tiền Thôn, xã QB, huyện QX, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Lê Trọng Lực; Con bà: Trần Thị Thảo; Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ, con: Không;

Trích lục tiền án, tiền sự: Không;

Danh chỉ bản số: 623, lập ngày 13/9/2022, tại Công an quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/9/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội;

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 03/9/2022, tại ngõ 22, đường Tây Mỗ, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, tổ công tác Công an phường Tây Mỗ đang làm nhiệm vụ, phát hiện Lê Trọng Q có biểu hiện nghi vấn. Tiến hành kiểm tra Q tự nguyện giao nộp 01 túi nilông màu trắng chứa tinh thể màu trắng được lấy từ trong túi quần bên phải Q đang mặc và khai nhận đó là ma túy “đá” Q mang theo để sử dụng. Tổ công tác lập biên bản phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và dẫn giải Q cùng vật chứng về trụ sở Công an để làm rõ.

Vật chứng tạm giữ, gồm có: 01 (Một) túi nilông kích thước (1x1)cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5S, màu đen, gắn sim số: 0865.302.392;

Theo Kết luận giám định số: 6238/KL-KTHS ngày 12/9/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự, Công an thành phố Hà Nội, kết luận: *“Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,283 gam./.”*

Quá trình điều tra xác định: Tối ngày 03/9/2022, Lê Trọng Q truy cập facebook vào nhóm kín tên “Hội đồng phê” và làm quen với một người nữ giới sử dụng tài khoản zalo là “Ngọc Nhi” và rủ nhau sử dụng ma túy. “Ngọc Nhi” bảo Q có ma túy “đá” thì mang đến nhà của “Ngọc Nhi” ở ngõ 22, đường Tây Mỗ, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội để cùng sử dụng, Q đồng ý. Sau đó Q đi xe ôm đến Bến xe Nước Ngầm để tìm mua ma túy “đá”. Khi đến bến xe, Q được một người lái xe ôm (*không quen biết và không nhìn rõ mặt*) chỉ chỗ mua ma túy ở quán bia hơi “Zô 123” địa chỉ số 312B, Bùi Xương Trạch, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội rồi Q thuê người lái xe ôm trên chở Q đến địa chỉ trên, thanh toán tiền xe ôm là 100.000 đồng. Sau đó, Q đi vào trong quán bia gặp Đỗ Hoàng Dũng đang ngồi trong quán, Q hỏi mua được 300.000 đồng ma túy “đá”. Dũng yêu cầu chuyển khoản và đọc thông tin tài khoản ngân hàng cho Q. Q sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5S chuyển khoản 300.000 đồng từ tài khoản số 107873469085 mở tại ngân hàng Vietinbank của Q đến tài khoản số 0969565416 mở tại ngân hàng MBBank của Dũng. Khi thấy tài khoản nhận được tiền, Dũng đưa cho Q 01 túi nilông đựng ma túy “đá”. Sau khi mua được ma túy, Q cho túi ma túy vào túi quần bên phải, đi bộ ra ngoài phố rồi thuê xe ôm (*không rõ nhân thân, lai lịch*) đến ngõ 22, đường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm để tìm gặp “Ngọc Nhi” cùng sử dụng. Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, khi Q đứng ở đầu ngõ 22, đường Tây Mỗ đợi “Ngọc Nhi” thì bị tổ công tác Công an phường Tây Mỗ kiểm tra, phát hiện cùng vật chứng.

Tại cơ quan điều tra, Lê Trọng Q thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đối với Đỗ Hoàng Dũng là người bán ma túy cho Q (*như Q khai*). Tại cơ quan điều tra, Đỗ Hoàng Dũng không thừa nhận hành vi bán ma túy cho Q. Dũng khai tháng 8/2022, Dũng đến ở nhờ tại quán Bia hơi “Zô 123” địa chỉ số 312B, Bùi Xương Trạch, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội của anh Lê Đình Thành (*Sinh năm: 1971; HKTT: Cụm 4 Hạ Đình, Thanh Xuân, Hà Nội*). Khoảng 21 giờ ngày 03/9/2022, Q đi vào quán nhờ Dũng đổi 300.000 đồng tiền trong tài khoản ngân hàng để lấy tiền mặt, anh Dũng đồng ý. Sau đó, Q chuyển 300.000 đồng vào tài khoản 0969565416 ngân hàng MBBank của Dũng rồi Dũng đưa 300.000 đồng tiền mặt cho Q. Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa Dũng và Q nhưng Dũng và Q vẫn giữ nguyên lời khai. Ngoài lời khai của Q ra, không còn tài liệu nào khác chứng minh Dũng là người bán ma túy cho Q, nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ và xử lý.

Đối với đối tượng sử dụng tài khoản zalo “Ngọc Nhi” là người rủ Q mua ma túy để cùng sử dụng và người lái xe ôm chỉ địa điểm mua ma túy cho Q (*như Q khai*), quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Bản Cáo trạng số: 323/CT-VKSNTL ngày 29/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, truy tố bị cáo Lê Trọng Q về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Điều luật quy định:

“*Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy*

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) ..., *Methamphetamine*, ...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Trọng Q thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo, xác nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Lê Trọng Q và kết luận: Giữ quan điểm như cáo trạng đã truy tố đối

với bị cáo Lê Trọng Q về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Q từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Không; Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy vật cấm tàng trữ: 01(Một) phong bì niêm phong ma túy, có chữ ký của bị cáo Q và giám định viên; Tịch thu nộp Ngân sách Nhà Nước: 01(Một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A5S, màu đen, là phương tiện phạm tội của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Q tại phiên tòa phù hợp với lời khai của Bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 03/9/2022, tại ngõ 22, đường Tây Mỗ, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Lê Trọng Q có hành vi tàng trữ trái phép 0,283 gam ma túy Methamphetamine mục đích để sử dụng, thì bị tổ công tác Công an phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng

Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Trọng Q đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm đã truy tố đối với bị cáo về tội danh và khung hình phạt như đã viện dẫn, là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, phù hợp với pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo Q là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm những quy định của Nhà Nước về chế độ quản lý các chất ma túy, ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng. Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy với lỗi cố ý trực tiếp, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật,

nhưng vẫn cố ý cất giấu ma túy để sử dụng. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự.

[2] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo Q có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[3] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo Q là nghiêm trọng, được thể hiện ở mục đích phạm tội, khối lượng ma túy Bị cáo tàng trữ là 0,283 gam Methamphetamine, cần phải áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục Bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với việc giải quyết vụ án:

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo Q từ 15 tháng đến 18 tháng tù, là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội Bị cáo gây ra. Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử nhận thấy tại phiên tòa, Bị cáo Q thật sự ăn năn, hối hối cải, nên cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, áp dụng mức hình phạt thấp hơn đề nghị của Kiểm sát viên cũng đủ tác dụng giáo dục Bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Bị cáo, như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, là có căn cứ.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Không.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Khoản 1, Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Tịch thu tiêu hủy vật cấm tàng trữ: 01(Một) phong bì niêm phong, có chữ ký niêm phong của bị cáo Q và giám định viên; Tịch thu nộp Ngân sách Nhà Nước: 01(Một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A5S, màu đen, là phương tiện phạm tội của bị cáo, như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, là có căn cứ.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó, các

hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và Người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[9] Về án phí: Bị cáo Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Lê Trọng Q phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Trọng Q 12 (Mười hai) tháng tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/9/2022.

Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Khoản 1, Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự;

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy vật cấm tàng trữ: 01 (Một) phong bì niêm phong, có chữ ký niêm phong của bị cáo Q và giám định viên; Tịch thu nộp ngân sách Nhà Nước: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A5S, màu đen (Có đặc điểm theo biên bản giao, nhận vật chứng số: 67, đề ngày 01/12/2022, tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội)

Về án phí: Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136, Khoản 1 Điều 331, Khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Bị cáo Q phải chịu 200.000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Lệ Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy

Nơi nhận:
- Lưu H S.

Nơi nhận :

- Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Lệ Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy

Nơi nhận:

- Lưu HS.

Nơi nhận :

- Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Lệ Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy

Nơi nhận:
· Lưu HS.

Nơi nhận :

- Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Lệ Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy

Nơi nhận:

- Lưu HS.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Cao Thế **18** (*Mười tám*) **tháng tù**. Tổng hợp với hình phạt của Bản án số: 18/2018/HSST ngày 06/02/2018 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, xử phạt bị cáo **24** (*Hai mươi bốn*) **tháng tù nhưng cho hưởng án treo**, thời gian thử thách 48 tháng tính từ ngày tuyên án, về tội: “*Cố ý gây thương tích*”, nay chuyển thành hình phạt tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 Bản án là **42** (*Bốn mươi hai*) **tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/4/2021 (*Được trừ thời gian tạm giam của Bản án trước từ ngày 17/7/2017 đến ngày 06/02/2018*).